

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MỸ ĐỨC
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Bản án số: 265/2023/HNGĐ-ST

Ngày 16 - 10 - 2023

V/v ly hôn

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỸ ĐỨC, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lã Phi Hùng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Mạnh Nhanh và ông Nguyễn Tiến Bộ

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Quang, Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Mỹ Đức, Thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Đức, Thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Quang Hòa - Kiểm sát viên

Trong ngày 16 tháng 10 năm 2023 tại trụ sở TAND huyện Mỹ Đức xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 212/ 2023/ TLST - HNGĐ ngày 28 tháng 8 năm 2023 về việc kiện ly hôn, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 121/ 2023/ QĐXX - ST ngày 18 tháng 9 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 126/2023/QĐST - DS ngày 28/9/2023 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Trần Thị H, sinh năm 1998

Bị đơn: Anh Nguyễn Công T, sinh năm 1994

Đều có HKTT: Thôn 8, xã P, huyện M, Thành phố Hà Nội.

Chị H có đơn xin xét xử vắng mặt, anh T vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn xin ly hôn và những buổi làm việc tại Tòa, nguyên đơn chị Trần Thị H trình bày:

- Về hôn nhân: Chị H và anh Nguyễn Công T tự nguyện kết hôn vào ngày 12/01/2017, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Phù Lưu Tế, huyện Mỹ Đức, Thành phố Hà Nội. Sau khi cưới vợ chồng chung sống với nhau tại gia đình anh T, ở thôn 8, xã Phù Lưu Tế, huyện Mỹ Đức, Thành phố Hà Nội. Cuộc sống vợ chồng hạnh phúc đến năm 2019 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do tính tình không hợp, mỗi người có một quan điểm lối sống khác nhau, vợ chồng luôn bất đồng quan điểm sống. Vợ chồng đã ly thân 04 năm nay không còn quan hệ gì. Nhận thấy tình cảm không còn, hạnh phúc không có, Chị H đề nghị được ly hôn với anh T.

- Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung là cháu Nguyễn Công M, sinh ngày 27/9/2015, hiện nay cháu M đang ở với Chị H. Ly hôn Chị H xin được nuôi dưỡng, chăm sóc cháu M, không yêu cầu anh T phải cấp dưỡng phí tổn nuôi con chung.

- Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về công nợ: Không nợ lẫn gì ai.

Ngoài ra, do điều kiện làm ăn ở xa, hoàn cảnh kinh tế khó khăn không thuận tiện trong việc đi lại, Chị H xin vắng mặt tại phiên tòa.

Về phía anh Nguyễn Công T:

Quá trình giải quyết vụ án, anh T không đến Tòa làm việc, nên Tòa án đã tiến hành xác minh tại UBND xã Phù Lưu Tế và làm việc với bà Phạm Thị Dung (là mẹ đẻ anh T). Qua xác minh cho thấy anh T vẫn có hộ khẩu thường trú tại thôn 8, xã Phù Lưu Tế, huyện Mỹ Đức, Thành phố Hà Nội, nhưng tại thời điểm giải quyết vụ án không có mặt tại địa phương, anh T vẫn thường xuyên liên lạc về gia đình ở thôn 8, xã Phù Lưu Tế, huyện Mỹ Đức. Vì vậy, Tòa án đã nhờ mẹ đẻ anh T là bà Phạm Thị Dung tổng đạt giúp các văn bản tố tụng của Tòa án gồm: Thông báo thụ lý vụ án, Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Quyết định hoãn phiên tòa.

Mặc dù đã được Tòa án tổng đạt các văn bản tố tụng hợp lệ, phía bà Phạm Thị Dung (là mẹ đẻ anh T) cũng khẳng định đã liên hệ và thông báo lại cho anh T nội dung các văn bản tố tụng của Tòa án về việc giải quyết ly hôn nhưng anh T có tình không đến Tòa làm việc, nên không rõ quan điểm của anh T.

Đại diện VKSND huyện Mỹ Đức tham gia phiên tòa phát biểu về việc giải quyết vụ án:

Về tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã tuân thủ đúng các quy định về thủ tục tố tụng của Pháp luật TTDS trong quá trình giải quyết vụ án. Nguyên đơn đã chấp hành đầy đủ nghĩa vụ tố tụng, bị đơn chưa chấp hành đầy đủ nghĩa vụ tố tụng của mình.

Về nội dung: Đề nghị HĐXX chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Trần Thị H, cho Hà được ly hôn với anh Nguyễn Công T; giao con chung là cháu Nguyễn Công M, sinh ngày 27/9/2015 cho Chị H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, tạm hoãn việc góp phí tồn nuôi con cho anh T và không xem xét quan hệ tài sản chung vợ chồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Về tố tụng: Mặc dù vào thời điểm Tòa án tiến hành giải quyết vụ án, anh T không có mặt tại nơi đăng ký hộ khẩu thường trú là Thôn 8, xã Phù Lưu Tế, huyện Mỹ Đức, Thành phố Hà Nội; quá trình Tòa án thu thập chứng cứ thông qua xác minh tại UBND xã Phù Lưu Tế và làm việc với bà Phạm Thị Dung (là mẹ đẻ anh T), cho thấy anh T vẫn thường xuyên liên lạc về gia đình, Tòa án đã nhiều lần giao các văn bản tố tụng cho anh T thông qua mẹ đẻ anh T là bà Dung, bà Dung cũng khẳng định đã thông báo lại cho anh T các văn bản tố tụng của Tòa án nhưng vẫn không thấy anh T đến Tòa làm việc, nên bị coi là trường hợp bị đơn có tình giấu địa chỉ và có tình không đến Tòa làm việc; vì vậy, không cần sự có mặt của anh T; Tòa án tiến hành đưa vụ án ra xét xử theo quy định của pháp luật.

Về hôn nhân: Xét quan hệ hôn nhân của chị Trần Thị H và anh Nguyễn Công T, tuy là cuộc hôn nhân tự nguyện, tiến bộ có đăng ký kết hôn tại UBND xã Phù Lưu Tế, huyện Mỹ Đức, Thành phố Hà Nội, thời gian chung sống với

nhau chẳng được bao nhiêu, sau đó cả hai không chung sống với nhau nữa, bằng việc Chị H bỏ về gia đình nhà đẻ ở là một bằng chứng nói lên quan hệ hôn nhân giữa Chị H và anh T tuy không rõ nguyên nhân từ đâu, song đã ẩn chứa những mâu thuẫn, bất đồng hết sức nghiêm trọng.

Do thời gian ly thân đã gần 04 năm, mọi nín kéo trở nên vô vọng, tình cảm vợ chồng không còn, phía Chị H quyết định xin ly hôn anh T. Quá trình tố tụng, việc anh T cố tình không chịu đến tòa làm việc không chỉ thể hiện thái độ không tôn trọng cơ quan tố tụng mà ở một góc độ khác còn thể hiện ý thức không mong muốn hòa giải đoàn tụ vợ chồng.

Xét mâu thuẫn vợ chồng giữa Chị H và anh T đã thực sự trầm trọng, tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân là hạnh phúc gia đình, nhưng không đạt được, hôn nhân tồn tại chỉ là hình thức, không còn ý nghĩa. Vì vậy, yêu cầu của Chị H xin ly hôn anh T là có cơ sở, nên áp dụng các quy định tại các Điều 51, 56, 57 Luật hôn nhân và gia đình; Điều 39 của BLDS chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Trần Thị H, cho Chị H được ly hôn với anh Nguyễn Công T.

Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung là cháu Nguyễn Công M, sinh ngày 27/9/2015. Do anh T hiện không có mặt tại địa phương, hơn nữa cháu M cũng có nguyện vọng xin được ở với Chị H, nên giao cháu M cho Chị H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung cho anh T.

Về tài sản chung: Quá trình giải quyết vụ án do anh T không đến Tòa làm việc, nên chưa có đầy đủ căn cứ xác định được tài sản chung, công nợ chung của vợ chồng. Để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của đương sự vắng mặt nên phần tài sản, công nợ của vợ chồng, cần tách ra chưa xét trong vụ án này và sẽ được giải quyết trong vụ án khác nếu có tranh chấp phát sinh.

Về án phí: Chị Trần Thị H phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 51, 56, 57, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình. Điều 39 BLDS; Điều 147 Bộ luật TTDS và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu án phí, lệ phí Tòa án, tạm ứng án phí, tạm ứng lệ phí Tòa án tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Cho chị Trần Thị H được ly hôn anh Nguyễn Công T.
2. Về con chung: Giao chị Trần Thị H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cháu Nguyễn Công M, sinh ngày 27/9/2015. Tạm hoãn việc góp phí tổn nuôi con cho Trung đến khi Chị H có yêu cầu hoặc có sự thay đổi theo quy định của pháp luật. Anh T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.
3. Về án phí: Chị Trần Thị H phải chịu 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào khoản tiền 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) đã nộp tại biên thu tạm ứng án phí số AA/2020/0039477 ngày 28/8/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mỹ Đức. Chị H đã nộp đủ án phí án phí ly hôn sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, nguyên đơn, bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND Thành phố;
- VKSND Thành phố, huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- Các đương sự;
- UBND xã Phù Lưu Tế;
- Lưu hồ sơ + VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lã Phi Hùng

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

